

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 17 - 10 - 2019
V/v: “*Tranh chấp về việc xác
định con cho cha*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Hồng Thạnh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Quang Chung**
2. Ông **Nguyễn Văn Hải**

Thư ký phiên tòa: Bà **Lý Thị Chuyên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa:
Bà **Trương Thị Liên** - Kiểm sát viên.

Ngày 17/10/2019, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Tân Phú, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 261/2019/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2019 về việc: “*Tranh chấp về việc xác định con cho cha*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 26/9/2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Phan Linh T**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Ấp 6, xã PT, huyện TP, tỉnh ĐN

- *Bị đơn:* Chị **Nông Thị M**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ 2, Ấp 8, xã TS, huyện ĐQ, tỉnh ĐN.

(Vắng mặt anh T, chị M do có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/5/2019, lời khai trong quá trình chuẩn bị xét xử nguyên đơn anh Phan Linh T trình bày:

Anh và chị M quen nhau được khoảng một năm thì chị M có thai nên anh chị kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PT ngày 07/8/2017. Tháng 3/2018, chị M sinh con trai và đặt tên là Phan Thê H. Vợ chồng đăng ký khai sinh cho con tại Ủy ban nhân dân xã PT và được cấp giấy khai sinh số

66/2018 ngày 19/4/2018. Trong quá trình nuôi dưỡng cháu H, anh T nhận thấy cháu không có điểm nào giống anh nên đã quyết định đưa cháu H đến Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền - Gentis để giám định ADN. Theo phiếu kết quả phân tích ADN ngày 25/12/2018 xác định anh Phan Linh T và cháu Phan Thế H không có quan hệ huyết thống cha - con. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi của anh nên anh khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định cháu Phan Thế H không phải là con ruột của anh.

Lời khai trong quá trình chuẩn bị xét xử chị Nông Thị M trình bày:

Chị và anh Phan Linh T tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PT ngày 07/8/2017. Trước ngày ký đăng ký kết hôn thì chị đã có thai được khoảng 02 tháng. Đến ngày 26/3/2018 thì chị sinh con và đặt tên là Phan Thế H. Vợ chồng đăng ký khai sinh cho cháu H đúng quy định của pháp luật và được Ủy ban nhân dân xã PT cấp giấy khai sinh số 66 ngày 19/4/2018. Sau đó, do anh T nghi ngờ cháu H không phải là con của anh T nên đưa cháu đi xét nghiệm ADN tại Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền - Gentis. Theo phiếu kết quả phân tích ADN ngày 25/12/2018 thể hiện cháu H không phải là con của anh T. Vì vậy, việc anh T khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định cháu H không phải là con ruột của anh thì chị đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh T đã cung cấp những tài liệu, chứng cứ sau:

- + 01 (một) CMND của anh T, chị M (Bản sao);
- + 01 (một) Giấy khai sinh (Bản sao);
- + 01 (một) Giấy chứng nhận kết hôn (Bản sao);
- + 01 (một) Sổ hộ khẩu số 190155733 đứng tên chủ hộ Phan Thế C (Bản sao)
- + 01 sổ hộ khẩu số 190107344 đứng tên chủ hộ Nông Thị M (bản sao);
- + 01 (một) phiếu kết quả phân tích AND (bản sao);
- + Đơn lựa chọn Tòa án giải quyết (bản chính);
- *Chứng cứ do chị M giao nộp:* Không có.
- *Tòa án đã thu thập những tài liệu, chứng cứ sau:*

Hồ sơ pháp lý của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền (Gentis);
phiếu kết quả phân tích ADN (bản sao);

Bản sao các tài liệu, chứng cứ này Tòa án đã gửi cho nguyên đơn, bị đơn.

Các tài liệu, chứng cứ nêu trên đã được Tòa án ra thông báo cho các bên đương sự biết đồng thời tiến hành mở phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và ra thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho những người vắng mặt theo đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa sơ thẩm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình thụ lý, giải quyết và tại phiên tòa xét xử sơ thẩm; Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và đương sự tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn.

+ Về án phí: Anh T được miễn nộp án phí Tòa án theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, anh T, chị M vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ nào khác.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1.1]. Xác định thẩm quyền giải quyết:

Chị Nông Thị M có hộ khẩu thường trú tại Tổ 2, Ấp 8, xã TS, huyện ĐQ, tỉnh ĐN. Tuy nhiên, do chị M và anh T có văn bản thỏa thuận cùng lựa chọn Tòa án nơi cư trú, làm việc của nguyên đơn là Tòa án nhân dân huyện Tân Phú để giải quyết vụ án. Vì vậy, căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

[1.2]. Xác định quan hệ pháp luật: Anh T yêu cầu Tòa án xác định cháu Phan Thế H, sinh ngày 26/3/2018 không phải là con của anh. Vì vậy, cần xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp xác định con cho cha” theo quy định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.3]. Xác định tư cách đương sự: Ngày 31/5/2019, anh T khởi kiện yêu cầu xác định con cho cha. Căn cứ theo khoản 2, khoản 3 Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự xác định anh T là nguyên đơn, chị M là bị đơn trong vụ án.

[1.4]. Về sự có mặt của các đương sự: Anh T, chị M do bận công việc nên có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét yêu cầu của anh T, chị M về việc vắng mặt tại phiên tòa xét xử là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Về áp dụng pháp luật nội dung:

[2.1]. Anh Phan Linh T và chị Nông Thị M tự nguyện kết hôn ngày 07/8/2017, đến ngày 26/3/2018 thì chị M sinh cháu Phan Thế H. Do cháu H được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân của anh T, chị M và đứng tên cha của đứa

trẻ là anh Phan Linh T theo giấy khai sinh số 66/2018, đăng ký ngày 19/4/2018 tại Ủy ban nhân dân xã PT nên xác định cháu H là con của anh Phan Linh T.

[2.2.]. Anh T khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định cháu H không phải là có ruột của anh. Chứng cứ anh T cung cấp cho Tòa án là phiếu kết quả phân tích ADN ngày 25/12/2018 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền - Gentis.

[2.3]. Theo khoản 2 Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình thì việc xác định con như sau:

".....

2. Người được nhận là cha, mẹ của một người có thể yêu cầu Tòa án xác định người đó không phải là con mình."

[2.4]. Điều 101 Luật hôn nhân và gia đình quy định thẩm quyền giải quyết việc xác định cha, mẹ, con:

"1. Cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền xác định cha, mẹ, con theo quy định của pháp luật về hộ tịch trong trường hợp không có tranh chấp.

2. Tòa án có thẩm quyền giải quyết việc xác định cha, mẹ, con trong trường hợp có tranh chấp hoặc người được yêu cầu xác định là cha, mẹ, con đã chết và trường hợp quy định tại Điều 92 của Luật này.

Quyết định của Tòa án về xác định cha, mẹ, con phải được gửi cho cơ quan đăng ký hộ tịch để ghi chủ theo quy định của pháp luật về hộ tịch; các bên trong quan hệ xác định cha, mẹ, con; cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự."

Do các đương sự có tranh chấp với nhau về việc xác định cha cho cháu H nên Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết.

[2.5]. Theo Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình thì người cha theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, có quyền yêu cầu Tòa án xác định con cho mình.

[2.6]. Tại phiếu kết quả phân tích ADN ngày 25/12/2018 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền - Gentis kết luận: Anh Phan Linh T không có quan hệ huyết thống cha - con với cháu Phan Thế H.

Kết quả phân tích ADN này được thực theo đúng quy định của pháp luật về giám định và được các đương sự đồng ý.

[2.7]. Do đó, căn cứ vào Điều 89 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014 cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phan Linh T về việc xác định cháu Phan Thế H không phải con của anh Phan Linh T.

[3]. Về án phí: Anh Phan Linh T được miễn nộp án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[4]. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 144; khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Khoản 2 Điều 89, khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phan Linh T.

Xác định cháu Phan Thế H, sinh ngày 26/3/2018 không phải là con chung của anh Phan Linh T và chị Nông Thị M.

Anh Phan Linh T, chị Nông Thị M có quyền liên hệ với cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền để ghi chú theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

2. Về án phí: Anh Phan Linh T không phải nộp án phí về xác định con cho cha.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

4. Về quyền kháng cáo: Anh T, chị M có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tân Phú;
- Chi cục THA huyện Tân Phú;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã PT (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu HS – LT.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Thạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA